

ĐỀ CƯƠNG MÔN HỌC

TIẾNG ANH - NÓI NÂNG CAO (TƯƠNG ĐƯƠNG C1)

A. THÔNG TIN CHUNG VỀ MÔN HỌC

- 1. Tên môn học (tiếng Việt) : TIẾNG ANH - NÓI NÂNG CAO (TƯƠNG ĐƯƠNG C1)**
- 2. Tên môn học (tiếng Anh) : ADVANCED SPEAKING**
- 3. Mã số môn học : ENP709**
- 4. Trình độ đào tạo : Đại học**
- 5. Ngành đào tạo áp dụng : Ngôn ngữ Anh**
- 6. Số tín chỉ : 2**
 - Lý thuyết : 0.5
 - Thảo luận và bài tập : 1.5
 - Thực hành : 00
 - Khác (ghi cụ thể) : 00
- 7. Phân bổ thời gian : 30 tiết**
 - Tại giảng đường : 25
 - Tự học ở nhà : 60
 - Trực tuyến : 05
 - Khác (ghi cụ thể) : 00
- 8. Khoa quản lý môn học : Khoa Ngoại ngữ**
- 9. Môn học trước : Tiếng Anh - Nói 3**
- 10. Mô tả môn học**

Môn học hướng dẫn và tạo điều kiện cho sinh viên rèn luyện kỹ năng nói thông qua các tình huống đa dạng tương đương cấp độ C1 theo chuẩn CEFR. Sinh viên luyện tập các hoạt động tranh luận và bảo vệ quan điểm cá nhân, xử lý tình huống phát sinh trong giao tiếp, phản biện ý kiến, đánh giá... Môn học cũng tiếp tục trang bị kiến thức ngôn ngữ và phát triển từ vựng nhằm nâng cao kỹ năng nói cho sinh viên.

- 11. Yêu cầu môn học**

Sinh viên tham dự lớp học phải tuân thủ quy tắc ứng xử của Nhà trường; sinh viên phải tham gia đầy đủ các buổi học trên lớp, đến lớp đúng giờ, có thái độ nghiêm túc và chủ động, tích cực trong học tập, nghiên cứu.

Sinh viên phải chuẩn bị giáo trình, học liệu để phục vụ quá trình học tập và đọc tài liệu theo yêu cầu của giảng viên.

Hoàn thành các bài tập luyện nói trong chương trình và mở rộng ngoài chương trình theo hướng dẫn của giảng viên.

12. Học liệu của môn học

12.1. Giáo trình

[1] Bixby, J., Caplan, N., Brooks, M., & Craven, M. (2020). *Q: Skills for success (3rd ed.). Listening and speaking level 5*. Oxford University Press.

14.2. Tài liệu tham khảo

[2] Dubicka, I., Cotton, D., O'Keeffe, M., Falvey, D., & Kent, S. (2011). *Market leader. Advanced business English: Course book*. Pearson Longman.

B. PHƯƠNG THỨC ĐÁNH GIÁ MÔN HỌC

Các thành phần đánh giá môn học

Thành phần đánh giá	Phương thức đánh giá	Trọng số
A.1. Đánh giá quá trình	A.1.1. Chuyên cần và thái độ học tập	10%
	A.1.2. Kiểm tra trong lớp	20%
	A.1.3. Kiểm tra giữa kỳ (vấn đáp)	20%
A.2. Đánh giá cuối kỳ	Thi cuối kỳ (vấn đáp)	50%

C. NỘI DUNG CHI TIẾT GIẢNG DẠY

Nội dung giảng dạy chi tiết

COURSE INDUCTION

Course content and course requirements

MODULE 1: Behavioral Science – What is the tipping point between work and fun?

- 1.1 Speaking skill: Discussing preferences and alternatives
- 1.2 Unit assignment: Present the work and fun aspects of an activity
- 1.3 Further practice and lesson revision (LMS or offline)

MODULE 2: Psychology – How can the eyes deceive the mind?

- 2.1 Speaking skill: Clarifying information
- 2.2 Unit assignment: give a group presentation on the uses of visual deception
- 2.3 Further practice and lesson revision (LMS or offline)

MODULE 3: Urban Planning – What should the modern city look like?

- 3.1 Speaking skill: Giving advice
- 3.2 Unit assignment: Role-play a podcast on life in a city or town
- 3.3 Further practice and lesson revision (LMS or offline)

MODULE 4: Marketing – What inspire innovation?

- 4.1 Speaking skill: Using formal and informal language
- 4.2 Unit assignment: market a new idea (*assigned as homework if necessary*)

4.3 MIDTERM TEST (session 1)

MODULE 5: Cultural Studies – How do people react to change?

- 5.1 Speaking skill: Paraphrasing
- 5.2 Unit assignment: Conduct a personal interview (*assigned as homework if necessary*)

5.3 MIDTERM TEST (session 2)

MODULE 6: Environmental Studies – Where should the world's energy come from?

- 6.1 Speaking skill: Debating opinions
- 6.2 Unit assignment: Debate the future of energy
- 6.3 Further practice and lesson revision (LMS or offline)